

Số: 104 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 07 tháng 12 năm 2012

## KẾ HOẠCH

### Hành động phát triển y, dược cổ truyền tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020

Thực hiện Quyết định số 2166/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về phát triển y, dược cổ truyền Việt Nam đến năm 2020; Nghị quyết số 11/NQ-TU, ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Tỉnh Ủy tỉnh Thừa Thiên Huế về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là Trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực miền Trung và cả nước giai đoạn 2012 - 2015 và tầm nhìn đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động phát triển y, dược cổ truyền tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020, cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung:

Hiện đại hóa và phát triển y, dược cổ truyền trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; củng cố và phát triển tổ chức, mạng lưới y, dược cổ truyền.

##### 2. Mục tiêu cụ thể:

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý y, dược cổ truyền (YDCT) từ tuyến tỉnh đến cơ sở; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về YDCT.

b) Củng cố và phát triển cơ sở khám, chữa bệnh:

- Tiếp tục củng cố và phát triển Bệnh viện YDCT tuyến tỉnh theo hướng bệnh viện đa khoa về YDCT; kiện toàn Khoa YDCT của các bệnh viện đa khoa tỉnh, các bệnh viện đa khoa huyện/thị xã/thành phố và Tổ YDCT của các Phòng khám đa khoa khu vực, Trạm y tế xã/phường/thị trấn hoạt động có hiệu quả.

- Lập Đề án xây dựng Bệnh viện YDCT mới của tỉnh, quy mô 300 giường bệnh theo hướng Bệnh viện đa khoa YDCT của khu vực, phấn đấu đủ tiêu chuẩn bệnh viện hạng 1.

c) Chỉ tiêu khám, chữa bệnh bằng y dược cổ truyền:

- Đến năm 2015: Phấn đấu công tác khám, chữa bệnh bằng tại tuyến tỉnh đạt 15%; tuyến huyện/thị xã/thành phố đạt 20%; tuyến xã/phường/thị trấn đạt 30%.

- Đến năm 2020: Phấn đấu công tác khám, chữa bệnh bằng YDCT tại tuyến tỉnh đạt 20%; tuyến huyện/thị xã/thành phố đạt 25%; tuyến xã/phường/thị trấn đạt 40%.

d) Kết hợp y, dược cổ truyền với y dược hiện đại:

Đến năm 2015, Bệnh viện YDCT tuyến tỉnh, Khoa YDCT tại các bệnh viện đa khoa tỉnh và các bệnh viện đa khoa huyện/thị xã/thành phố được đầu tư các thiết bị y tế hiện đại trong chẩn đoán, điều trị theo tiêu chuẩn các hạng bệnh viện của Bộ Y tế.

- Đến năm 2015, Khoa có quy mô giường bệnh tối thiểu là 20 giường, và đến năm 2020 tăng lên 30 giường bệnh;

e) Đáp ứng nhu cầu thiết yếu về dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu đảm bảo chất lượng cho các cơ sở khám, chữa bệnh bằng y, dược cổ truyền.

- Đến năm 2015, có 70% Trạm y tế xã/phường/thị trấn triển khai bóc thuốc y học cổ truyền tại trạm và đạt chuẩn về YDCT trong “Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020” của Bộ Y tế.

- Đến năm 2020, 100% Trạm y tế xã/phường/thị trấn triển khai bóc thuốc YHCT tại Trạm và đạt chuẩn về YDCT trong “Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020” của Bộ Y tế.

f) Đẩy mạnh công tác đào tạo nhân lực y, dược cổ truyền để đáp ứng cơ bản nhu cầu về nhân lực ở trình độ trung học, cao đẳng và đại học:

- Đến năm 2015, có 100% các Khoa YDCT của các Bệnh viện đa khoa tỉnh và các Bệnh viện đa khoa huyện/thị xã/thành phố có đủ Bác sỹ và Y sỹ chuyên khoa về y học cổ truyền theo định biên giường bệnh.

- Đến năm 2020, có 50% các Tổ YDCT của các Phòng khám đa khoa khu vực, các Trạm y tế xã/phường/thị trấn có Bác sỹ chuyên khoa về y học cổ truyền phụ trách.

g) Cùng cố, xây dựng Hội Đông y, Hội Châm cứu các cấp để các hội chuyên ngành thực sự đóng vai trò nòng cốt trong sự nghiệp kế thừa, bảo tồn và phát triển YDCT Việt Nam tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đến năm 2015, mỗi Hội cấp huyện/thị xã/thành phố có tối thiểu 01 phòng chẩn trị YHCT được thành lập, phát triển hoạt động khám chữa bệnh có hiệu quả, và đến năm 2020 phát triển thành các Trung tâm Thừa kế - Ứng dụng YHCT.

k) Phục hồi Thái Y viện.

i) Tạo điều kiện cho các Trung tâm ứng dụng, kế thừa y học cổ truyền tư nhân trên địa bàn hoạt động hiệu quả.

- Đến năm 2020, có từ 1-2 bệnh viện YDCT ngoài công lập được thành lập.

## **II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Về chỉ đạo điều hành:**

- Nghiên cứu thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh để chỉ đạo điều hành thực hiện công tác phát triển YDCT trên địa bàn toàn tỉnh, với thành phần gồm: Lãnh đạo UBND tỉnh làm Trưởng ban, ngành Y tế làm Phó trưởng ban thường trực, thành viên là một số sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố.

- Ban hành các văn bản điều hành, chỉ đạo của UBND tỉnh, các cơ quan liên quan nhằm tăng cường phát triển công tác y, dược cổ truyền trên địa bàn tỉnh.

### **2. Về tổ chức bộ máy quản lý:**

- Tiếp tục củng cố, hoàn thiện hệ thống quản lý về YDCT để đảm bảo công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh:

+ Nghiên cứu, đề xuất thành lập phòng Nghiệp vụ YDCT thuộc Sở Y tế để tham mưu quản lý nhà nước và triển khai các hoạt động chuyên môn YDCT ở các tuyến.

+ Tại các Phòng Y tế của UBND huyện/thị xã/thành phố có cán bộ chuyên trách quản lý nhà nước về các hoạt động YDCT thuộc Phòng Y tế tại các huyện, thị xã, thành phố.

+ Nghiên cứu, bố trí cán bộ YDCT phụ trách công tác chỉ đạo tuyến YDCT tại các Trạm y tế xã/phường/thị trấn.

### **3. Về phát triển hệ thống khám, chữa bệnh:**

- Phát triển Bệnh viện YDCT tuyến tỉnh: Tiếp tục từng bước đầu tư trang thiết bị hiện đại để nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, nâng dần quy mô giường bệnh hiện nay từ 100 giường lên 200 giường bệnh để đáp ứng nhu cầu điều trị của người dân trong tỉnh và thực hiện tốt các chỉ tiêu chuyên môn. Lập đề án trình Bộ Y tế đề xướng tiến dự án đầu tư xây dựng mới Bệnh viện YDCT tỉnh với quy mô 300 giường bệnh và phát triển thành Bệnh viện Đa khoa YDCT của khu vực, phấn đấu đủ tiêu chuẩn xếp hạng bệnh viện loại 1.

- Bệnh viện YDCT tỉnh phối hợp với Khoa Y học cổ truyền của Trường Đại học Y Dược Huế tiến tới thành lập Viện Đào tạo và Nghiên cứu Y Dược cổ truyền.

- Cùng cố và phát triển Khoa YDCT tại các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh và các bệnh viện đa khoa tuyến huyện huyện/thị xã/thành phố; có đủ các trang thiết bị hiện đại để đảm bảo hoạt động chuyên môn theo phân tuyến kỹ thuật của xếp hạng bệnh viện do Bộ Y tế quy định.

- Cùng cố Tổ YDCT tại các Phòng khám đa khoa khu vực và các Trạm y tế xã/phường/thị trấn, đảm bảo khám chữa bệnh bằng phương pháp YDCT đạt các chỉ tiêu đề ra.

- Xây dựng và thực hiện các chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở khám chữa bệnh YDCT ngoài công lập.

- Tăng cường cùng cố, phát triển nâng cấp cơ sở vật chất trang thiết bị các cơ sở khám, chữa bệnh của các cấp thuộc Hội Đông y, Hội Châm cứu từ tỉnh đến cơ sở theo quy định của pháp luật.

- Khuyến khích và tạo điều kiện cho các thầy thuốc y học cổ truyền có đủ tiêu chuẩn điều kiện quy định tham gia hoạt động chuyên môn trong các cơ sở dịch vụ y học cổ truyền dân lập, tập thể tư nhân. Thường xuyên kiểm tra các cơ sở khám chữa bệnh về chất lượng khám chữa bệnh, đạo đức nghề nghiệp và năng lực chuyên môn hành nghề YHCT.

### **4. Phát triển nguồn nhân lực:**

- Xây dựng đề án đào tạo nguồn nhân lực YDCT của tỉnh đối với y sĩ, điều dưỡng, bác sĩ, dược sĩ, bác sĩ nội trú, chuyên khoa cấp 1, chuyên khoa cấp 2, thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành YDCT và các cấp đào tạo cho đội ngũ lương y, lương dược để đáp ứng nhu cầu nhân lực cho hoạt động YDCT từ tuyến tỉnh, tuyến huyện/thị xã/thành phố đến tuyến xã/phường/thị trấn. Kế hoạch đào tạo gắn liền với sự phát triển của địa phương để cung cấp đủ nhân lực YDCT về số lượng và chất lượng, sử dụng hiệu quả các bài thuốc cổ truyền, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Phối hợp các trường Đại học Y Dược, Cao đẳng Y tế để tổ chức đào tạo theo nhiều loại hình: chính quy, liên thông, liên kết đào tạo, đào tạo theo cử tuyển đối với các vùng đặc biệt khó khăn nhằm đáp ứng đủ số lượng và chất lượng cán bộ cho YDCT theo các chỉ tiêu đã đề ra:

+ Đào tạo bác sĩ chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II, thạc sĩ, tiến sĩ về YDCT để làm hạt nhân đầu đàn về lĩnh vực YDCT.

+ Tăng cường đào tạo bác sĩ y học cổ truyền cho tuyến huyện/thị xã/thành phố và Trạm y tế xã/phường/thị trấn bằng hình thức cử Y sĩ YHCT đi học hệ chuyên tu tại các trường Đại học Y Dược.

+ Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho các thầy thuốc YHCT. Mở rộng hình thức đào tạo và chuẩn hoá kiến thức cho đội ngũ lương y, lương dược gia truyền, nhằm nâng cao hiệu quả của công tác kế thừa. Tạo cơ hội để các lương y, lương dược gia truyền công hiến kinh nghiệm và bài thuốc gia truyền cho ngành y tế.

- Có chính sách khuyến khích, thu hút cán bộ YDCT ngoài tỉnh có trình độ chuyên môn cao vào làm việc tại các cơ sở y tế để đẩy mạnh và nâng cao chất lượng nghiên cứu trong lĩnh vực YDCT.

#### **5. Về cơ chế, chính sách:**

- Xây dựng và ban hành chính sách ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng cơ sở khám, chữa bệnh; phát triển nuôi trồng dược liệu theo quy mô công nghiệp, sản xuất thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và khai thác dược liệu tự nhiên một cách hợp lý, bảo đảm lưu giữ, tái sinh và phát triển nguồn dược liệu.

- Tăng cường phân cấp quản lý và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong việc thành lập các cơ sở đông y, đông dược;

- Xây dựng, ban hành các chế độ khuyến khích các thầy thuốc công hiến và phát huy những bài thuốc hay, cây thuốc quý, những kinh nghiệm phòng và chữa bệnh bằng y dược cổ truyền có hiệu quả; bảo hộ quyền tác giả, quyền sở hữu và nghiên cứu kế thừa, ứng dụng và kết hợp YDCT với y, dược hiện đại.

- Xây dựng, ban hành chính sách đẩy mạnh công tác xã hội hóa YDCT. Thực hiện đa dạng hóa các loại hình dịch vụ trong lĩnh vực YDCT; mở rộng liên kết, hợp tác giữa các cơ sở YDCT với các cơ sở YDCT, giữa cơ sở trong nước với nước ngoài. Các cơ sở y tế nhà nước có trách nhiệm hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở YDCT tư nhân.

- Mở rộng hợp tác quốc tế và có chính sách ưu đãi, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân phát triển YDCT Việt Nam ra nước ngoài.

#### **6. Công tác dược:**

- Phát triển nuôi trồng dược liệu theo quy mô công nghiệp, sản xuất thuốc đông y, thuốc từ dược liệu đạt tiêu chuẩn sản xuất thuốc tốt theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới (GMP – WHO) và khai thác dược liệu tự nhiên một cách hợp lý.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thành lập Trung tâm nghiên cứu, nuôi trồng dược liệu tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Duy trì và phát triển vườn cây thuốc tại các Bệnh viện YDCT, khoa YDCT trong Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện đa khoa các huyện/thị xã/thành phố, các cơ sở đào tạo YDCT, các Trạm y tế xã/phường/thị trấn và các Hội chuyên ngành YDCT các cấp ... để giới thiệu cây thuốc và đảm bảo một phần nguồn thuốc phục vụ tại cơ sở.

- Khuyến khích nghiên cứu khoa học, sưu tầm, nghiên cứu ứng dụng, kế thừa các bài thuốc hay của các Danh y, Ngự y triều Nguyễn để áp dụng trong khám chữa bệnh.

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm nghiệm chất lượng dược liệu, thuốc YHCT trên địa bàn tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho môi trường kinh doanh và đảm bảo chất lượng thuốc trong điều trị bằng YHCT.

- Quy hoạch vùng chuyên canh, xen cây con làm thuốc, ưu tiên các loại cây có giá trị kinh tế cao, hiệu quả điều trị tốt, có nhu cầu sử dụng lớn. Việc nuôi trồng phải kết hợp chặt chẽ giữa Nhà nước, các nhà khoa học, các doanh nghiệp và người nuôi trồng.

### **7. Tăng cường vai trò các Hội chuyên ngành YDCT:**

- Cùng cố tổ chức, phát triển hội viên, đẩy mạnh hoạt động của Hội và các tổ chức thành viên ở các cấp để Hội thực sự đóng vai trò nòng cốt trong sự nghiệp phát triển nền YDCT, góp phần đắc lực vào sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

- Giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt cho cán bộ hội viên thực hiện tốt đường lối quan điểm của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về YDCT.

- Bồi dưỡng, nâng cao kiến thức chuyên môn, cần chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục Y đức, Y đạo, Y thuật đến từng hội viên.

- Xây dựng và phát triển các Hội chuyên ngành YDCT (Đông y, Châm cứu) với mô hình Khu hành chính - Trung tâm ứng dụng và thừa kế YDCT - Trung Tâm Châm Cứu - khu vườn nuôi, trồng dược liệu, để tạo điều kiện cho các lương y, lương dược có kinh nghiệm gặp gỡ, trao đổi kinh nghiệm và cống hiến những bài thuốc quý.

- Tạo điều kiện thuận lợi để xây dựng các phòng chẩn trị YDCT, góp phần vào công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tỉnh: hỗ trợ ngân sách, cơ sở vật chất, biên chế cho các Hội chuyên ngành YDCT các cấp hoạt động theo quy định hiện hành.

- Khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực YDCT, tổ chức hội thảo, sưu tầm bài thuốc hay từ các vị lương y, lương dược trong và ngoài tỉnh để phổ biến ứng dụng trong điều trị bệnh.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch hành động phát triển y, dược cổ truyền tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác.

- Hàng năm căn cứ các nội dung của Kế hoạch Sở Y tế và các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

## **IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

### **1. Sở Y tế:**

- Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan để triển khai các nội dung của Kế hoạch; thường xuyên theo dõi đôn đốc, giám sát kiểm tra đánh giá tiến độ thực hiện, định kì tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện các nội dung được giao thực hiện của kế hoạch gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, phân bổ kinh phí thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện một số nhiệm vụ như sau:

+ Xây dựng Đề án trình Bộ Y tế đề xúctiến dự án đầu tư xây dựng mới Bệnh viện YDCT tỉnh với quy mô 300 giường bệnh ngang tầm bệnh viện đa khoa YDCT của khu vực, phấn đấu đủ tiêu chuẩn xếp hạng bệnh viện loại 1.

+ Xây dựng Kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cho ngành YDCT của tỉnh.

+ Tổ chức nghiên cứu và đề xuất ban hành các cơ chế chính sách ưu đãi việc nuôi trồng dược liệu và quy hoạch vùng chuyên nuôi trồng dược liệu theo quy mô công nghiệp, đáp ứng nhu cầu sử dụng dược liệu cho tỉnh và xuất khẩu.

+ Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Pháp luật về khám, chữa bệnh bằng YDCT và sản xuất, kinh doanh dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu.

+ Phối hợp với Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan nghiên cứu, phục hồi Thái Y viện.

### **2. Sở Nội vụ:**

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo biên chế cho hệ thống quản lí nhà nước về YDCT, đề xuất chế độ phụ cấp ưu đãi cho cán bộ làm công tác y dược cổ truyền theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Hội Đông Y tỉnh xây dựng giải pháp hoàn thiện hệ thống tổ chức, nhân lực đảm bảo cho các cấp Hội hoạt động.

### **3. Sở Tài chính:**

Căn cứ vào các nội dung của kế hoạch, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí ngân sách hàng năm cho các hoạt động thực hiện kế hoạch hành động phát triển y, dược cổ truyền tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 có hiệu quả. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí.

### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh nguồn kinh phí cho hoạt động của các chương trình, dự án, đề án, quy hoạch... bảo đảm thực hiện các nội dung của kế hoạch từ nguồn kinh phí của Trung ương, nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia, huy động các nguồn tài trợ trong và ngoài nước.

## **5. Sở Xây dựng:**

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan để hỗ trợ các thủ tục về xây dựng theo quy định để thực hiện đề án xây dựng mới Bệnh viện chuyên khoa YDCT của tỉnh có quy mô từ 300 giường bệnh sau khi Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án.

## **6. Sở Khoa học và Công nghệ:**

Chủ trì và phối hợp chỉ đạo thực hiện nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y dược cổ truyền. Tham mưu ban hành chính sách ưu tiên triển khai những đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại trong khám, chữa bệnh.

## **7. Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế và các ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất phục hồi Thái Y viện để phát triển du lịch.

## **8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức quy hoạch khu vực trồng dược liệu phù hợp; khai thác dược liệu tự nhiên một cách hợp lý; tham gia nghiên cứu xây dựng bản đồ dược liệu của tỉnh.

- Nghiên cứu và đề xuất các cơ chế chính sách ưu đãi việc nuôi trồng dược liệu và quy hoạch vùng chuyên nuôi trồng dược liệu theo quy mô công nghiệp, đáp ứng nhu cầu sử dụng dược liệu cho tỉnh và xuất khẩu.

## **9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội:**

Phối hợp cùng ngành y tế và các cấp chính quyền tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia xã hội hoá công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và phát triển y, dược học cổ truyền tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020.

## **10. Đề nghị Trường Đại học Y Dược Huế:**

- Trên cơ sở Kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cho ngành YDCT được UBND tỉnh phê duyệt, đơn vị phối hợp với Sở Y tế, Trường Cao đẳng Y tế Huế để tổ chức đào tạo theo nhiều loại hình: Chính quy, liên thông, liên kết đào tạo, đào tạo theo cử tuyển để đáp ứng đủ số lượng và chất lượng cán bộ cho YDCT theo các chỉ tiêu đã đề ra.

- Phối hợp với Sở Y tế, Bệnh viện YDCT tỉnh xây dựng Đề án thành lập Viện Đào tạo và Nghiên cứu Y Dược cổ truyền nhằm phát huy thế mạnh trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, sưu tầm, ứng dụng, kế thừa các bài thuốc hay của các Danh y, Ngự y Triều Nguyễn.

## **11. Trường Cao đẳng Y tế Huế:**

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức đào tạo y sỹ, điều dưỡng chuyên khoa YDCT để bổ sung nguồn nhân lực cho các cơ sở khám chữa bệnh cho các tuyến; đồng thời, liên kết với các Trường Đại học Y Dược Huế tiến hành đào tạo bác sỹ YDCT theo hình thức liên thông.

- Không ngừng nghiên cứu và cập nhật tài liệu, giới thiệu các bài thuốc hay, những phương pháp điều trị YHCT mới vào trong công tác giảng dạy. Phối hợp Sở Y tế, các Hội chuyên ngành YDCT tổ chức các hội thảo, các khóa tập huấn, đào tạo lại để nâng cao trình độ chuyên môn cho các cán bộ làm công tác YDCT.

## 12. Hội chuyên ngành YDCT tỉnh:

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Hội chuyên ngành YDCT với mô hình Khu hành chính - Trung tâm ứng dụng và thừa kế YDCT - Trung Tâm Chăm Cứu - khu vườn nuôi, trồng dược liệu mẫu.

- Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan xây dựng, hoàn thiện hệ thống tổ chức, nhân lực để đảm bảo cho các cấp Hội hoạt động theo tinh thần của Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 4/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về phát triển nền đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới”;

- Tiếp tục củng cố và phát triển tổ chức Hội các cấp, chú trọng nâng cao y đức và chất lượng chuyên môn cho hội viên, vận động hội viên tích cực tham gia công tác kế thừa, bảo tồn và phát triển y dược cổ truyền, chấp hành đúng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về YDCT.

- Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động, chủ động, sáng tạo phát huy tiềm năng chuyên môn của các hội viên, đẩy mạnh công tác xã hội hóa để tham gia công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Nghiên cứu, đề xuất thành lập cơ sở khám, chữa bệnh của các cấp Hội Đông y từ tỉnh đến cơ sở theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ và các ngành tổ chức nghiên cứu khảo sát xây dựng bản đồ dược liệu của tỉnh.

- Chủ động đề xuất các chương trình, dự án phát triển YDCT để có hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo đơn đặt hàng.

## 13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố:

Chỉ đạo các đơn vị y tế, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện công tác YDCT trên địa bàn có hiệu quả; thực hiện cơ chế ưu đãi phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của địa phương để thực hiện chủ trương xã hội hóa trong lĩnh vực y dược cổ truyền.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các nội dung kế hoạch, Sở Y tế và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện.

2. Định kỳ hàng năm (trước ngày 20/12), các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung của Kế hoạch, các sở, ban ngành, địa phương phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh./.

### Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị có tên tại Mục IV;
- VP: CVP, các PCVP; Các CV(gửi qua mạng);
- Lưu: VT, YT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Hòa